

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 20-01-2022.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Kiên Hiên.

2. Ông Lương Trọng Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Dương là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành T tên gọi khác BĐ, sinh năm 1978, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành X, sinh năm 1952 (chết) và bà Phạm Thị Ngọc K, sinh năm 1957; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/5/2021.

Nhân thân: Ngày 26/10/1998, Công an quận Tân Bình Thành phố Hồ Chí Minh lập danh chỉ bản về hành vi “Tổ chức dùng chất ma túy” sau đó giải tỏa cho gia đình bảo lãnh; Ngày 17/5/2000, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 04/3/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 4 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 23/5/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/05/2021, Công an Phường K, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh trên đường tuần tra đến hẻm kế bên số nhà B, Phường K, Quận B phát hiện Nguyễn Thành T có biểu hiện nghi vấn, đang ngồi bên cạnh xe máy biển số 59F1-059.30 nên tiến hành kiểm tra, T không chấp hành mà đứng dậy bỏ chạy. Tổ tuần tra đuổi theo, khống chế T và kiểm tra thu giữ trong túi áo bên trái của T có 01 túi da nhỏ bên trong có 29 gói nylon chứa chất bột màu trắng; 01 túi nylon chứa 15 viên nén màu xanh có in hình đầu lâu. Nghi vấn là ma túy nên tổ tuần tra Công an Phường K, Quận B đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an Phường K, Quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thành T đã khai nhận như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 05/05/2021, T đang đứng bên hông hẻm của số nhà B, Phường K, Quận B và lấy ma túy (heroin) từ trong người ra phân nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời với giá 100.000 đồng/tép thì bị Công an Phường K, Quận B tuần tra phát hiện. T bỏ chạy một đoạn thì Công an Phường K, Quận B kiểm tra phát hiện trong túi áo bên trái của T có 01 túi da bên trong có 29 gói nylon chứa heroin đã được phân nhỏ và 01 túi nylon chứa 15 viên nén màu xanh in hình đầu lâu do trước đó T mua ở khu vực Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với tổng giá 6.400.000 đồng/2 chỉ Heroin và túi nylon chứa 15 viên nén màu xanh do người đàn ông bán ma túy đưa cho T để dùng thử nếu đạt chất lượng T sẽ quay lại lấy thêm. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ của T dùng để sử dụng cho bản thân và nếu ai có nhu cầu mua thì T bán kiếm lời nhưng chưa bán thì bị bắt.

Tại bản kết luận giám định số 2987/KLGD-MT ngày 12/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ *Bột màu trắng được ký hiệu  $m_1$  cần giám định có khối lượng 11,8782gr là ma túy ở thể rắn, loại Heroine;*

+ *14 viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu  $m_2$  cần giám định có khối lượng 4,9500gr, không tìm thấy ma túy.*

+ *01 viên màu xanh được ký hiệu mẫu  $m_3$  cần giám định có khối lượng 0,3589gr, không tìm thấy ma túy.*

Vật chứng của vụ án:

+ Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra gồm: Bột màu trắng ( $m_1$ ) có tổng khối lượng 11,2738g; 12 viên nén màu xanh ( $m_2$ ) có tổng khối lượng 4,1839g; mẫu 3 ( $m_3$ ) đã được sử dụng hết.

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei 355767047191981, 355767047191999; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6, số seri R58KB6PCPTV; 01 túi đựng nhỏ bằng da; Số tiền 5.600.000 đồng.

Tại cáo trạng số 98/CT-VKS-HS ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại phiên Tòa:*

1. Bị cáo Nguyễn Thành T thừa nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện theo nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Bị cáo thừa nhận: 01 điện thoại di động hiệu Masstel dùng để liên lạc giao tiếp; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 sử dụng liên lạc để mua bán ma túy; Số tiền 560.000 đồng để chi tiêu sinh hoạt cá nhân; 01 túi đựng nhỏ bằng da dùng đựng ma túy.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 10 triệu đồng. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định của tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 05/5/2021 tại Công an Phường K, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với lời khai của những người biết sự việc, kết luận giám định số 2987/KLGD-MT ngày 12/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, cùng các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 05/5/2021, Nguyễn Thành T bị bắt quả tang tại hẻm kế bên nhà B, Phường K, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh vì có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 11,8782 gam chia nhỏ đựng trong 29 gói nylon để sử dụng và để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Nguyễn Thành T đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vì mục đích tư lợi mua bán ma túy kiếm lời nên hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng lậu chất ma túy làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người xung quanh là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn khác cho xã hội. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm để răn đe và giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo

Xét bị cáo có nhân thân xấu vì đã bị Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh lập danh chỉ bản về hành vi tổ chức dùng chất ma túy, bị xét xử về các tội mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, xét bị cáo T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi giám định gồm: Bột màu trắng ( $m_1$ ) có tổng khối lượng 11,2738g; 12 viên nén màu xanh ( $m_2$ ) có tổng

khối lượng 4,1839g là ma túy thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, một số không phải là ma túy, nhưng không sử dụng được.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng nhỏ bằng da là phương tiện mà bị cáo sử dụng trong việc mua bán ma túy không có giá trị.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6, số seri R58KB6PCPTV là phương tiện của bị cáo sử dụng vào mục đích mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei 355767047191981, 355767047191999 và số tiền 5.600.000 đồng do không sử dụng làm phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo khi nào xác định được nhân thân lai lịch, sẽ được xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thành T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2021.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi giám định gồm: Bột màu trắng ( $m_1$ ) có tổng khối lượng 11,2738 gam; 12 viên nén màu xanh ( $m_2$ ) có tổng khối lượng 4,1839 gam; 01 túi đựng nhỏ bằng da

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6, số seri R58KB6PCPTV.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei 355767047191981, 355767047191999.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 5.600.000 đồng theo giấy nộp tiền số tiền 5.600.000 đồng, số tài khoản ghi có 394909061612 ngày 13/5/2021 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Tang vật bị tịch thu tiêu hủy, tịch thu sung quỹ vào ngân sách nhà nước, trả lại cho bị cáo theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2021.

3. Áp dụng vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Quận 3;
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở tư pháp TP. HCM
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Nhàn**